



Hợp đồng chuyển giao công nghệ sẽ phải đăng ký, kiểm toán và tuân thủ với quy định về giá chuyển nhượng của Việt Nam kể từ 1 tháng 7 năm 2018

Ngày 19 tháng 6 năm 2017, Quốc Hội đã ban hành Luật số 07/2017/QH14 về Chuyển giao công nghệ có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2018 và thay thế Luật Chuyển giao công nghệ số 80/2006/QH11. Grant Thornton Việt Nam tổng hợp một số nội dung đáng lưu ý để Quý Doanh nghiệp tham khảo và chuẩn bị các tài liệu phục vụ mục đích tuân thủ liên quan đến lĩnh vực chuyển giao công nghệ như sau:

1. Công nghệ được chuyển giao

Công nghệ được chuyển giao là một hoặc các đối tượng sau đây:

- a) Bí quyết kỹ thuật, bí quyết công nghệ;
- b) Phương án, quy trình công nghệ; giải pháp, thông số, bản vẽ, sơ đồ kỹ thuật; công thức, phần mềm máy tính, thông tin dữ liệu;
- c) Giải pháp hợp lý hóa sản xuất, đổi mới công nghệ;
- d) Máy móc, thiết bị đi kèm một trong các đối tượng quy định tại các điểm a, b và c nêu trên.

2. Hợp đồng chuyển giao công nghệ

Theo Luật này, Hợp đồng chuyển giao công nghệ phải được lập thành văn bản hoặc hình thức khác được coi là giao dịch bằng văn bản theo quy định của Bộ luật Dân sự. Văn bản hợp đồng phải được các bên ký, đóng dấu (nếu có); ký, đóng dấu giáp lai (nếu có) vào các trang của hợp đồng, phụ lục hợp đồng.

Hợp đồng phải có các nội dung sau:

- a) Tên công nghệ được chuyển giao.
- b) Đối tượng công nghệ được chuyển giao, sản phẩm do công nghệ tạo ra, tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm.
- c) Chuyển nhượng quyền sở hữu, chuyển giao quyền sử dụng công nghệ.
- d) Phương thức chuyển giao công nghệ.
- e) Quyền và nghĩa vụ của các bên.
- f) Giá, phương thức thanh toán.

Giá công nghệ chuyển giao do các bên thỏa thuận. Giá công nghệ chuyển giao phải được kiểm toán và thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế và giá trong trường hợp sau đây:

- Giữa các bên mà một hoặc nhiều bên có vốn nhà nước;
- **Giữa các bên có quan hệ theo mô hình công ty mẹ - công ty con;**
- **Giữa các bên có quan hệ liên kết theo quy định của pháp luật về thuế.**

Theo quy định này, Grant Thornton Việt Nam nhận thấy mối quan tâm của Nhà nước Việt Nam về vấn đề chuyển giao công nghệ từ Công ty mẹ sang Công ty con và giữa các bên có quan hệ liên kết để hạn chế hiện tượng chuyển giá qua hoạt động chuyển giao công nghệ gây thất thu ngân sách nhà nước. Grant Thornton Việt Nam khuyến nghị Doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ chứng minh giá thị trường của giá công nghệ chuyển giao cần được xem xét kỹ lưỡng trước khi ký kết hợp đồng giữa các bên.

Việc thanh toán được thực hiện bằng phương thức sau đây:

- Trả một lần hoặc nhiều lần bằng tiền hoặc hàng hóa;
- Chuyển giá trị công nghệ thành vốn góp vào dự án đầu tư hoặc vào vốn của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;
- Trả theo phần trăm (%) giá bán tịnh;
- Trả theo phần trăm (%) doanh thu thuần;
- Trả theo phần trăm (%) lợi nhuận trước thuế của bên nhận;
- Phương thức thanh toán khác do các bên thỏa thuận.

g) Thời hạn, thời điểm có hiệu lực của hợp đồng.

Thời điểm có hiệu lực của hợp đồng chuyển giao công nghệ do các bên thỏa thuận; trường hợp các bên không thỏa thuận về thời điểm có hiệu lực của hợp đồng thì thời điểm có hiệu lực của hợp đồng là thời điểm giao kết.

Hợp đồng chuyển giao công nghệ thuộc trường hợp đăng ký theo quy định thì có hiệu lực từ thời điểm được cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ; trường hợp gia hạn, sửa đổi, bổ sung thì hợp đồng gia hạn, sửa đổi, bổ sung có hiệu lực từ thời điểm cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung chuyển giao công nghệ.

h) Khái niệm, thuật ngữ sử dụng trong hợp đồng (nếu có).

i) Kế hoạch, tiến độ chuyển giao công nghệ, địa điểm thực hiện chuyển giao công nghệ.

j) Trách nhiệm bảo hành công nghệ được chuyển giao.

k) Phạt vi phạm hợp đồng.

l) Trách nhiệm do vi phạm hợp đồng.

m) Cơ quan giải quyết tranh chấp.

n) Nội dung khác do các bên thỏa thuận.

3. Đăng ký chuyển giao công nghệ

Hợp đồng chuyển giao công nghệ thuộc một trong những trường hợp sau đây phải đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, trừ công nghệ hạn chế chuyển giao đã được cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ:

- **Chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam;**
- Chuyển giao công nghệ từ Việt Nam ra nước ngoài;
- Chuyển giao công nghệ trong nước có sử dụng vốn nhà nước hoặc ngân sách nhà nước, trừ trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày ký văn bản giao kết chuyển giao công nghệ, bên có nghĩa vụ thực hiện việc đăng ký chuyển giao công nghệ gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ.

4. Các thỏa thuận chuyển giao công nghệ đang có hiệu lực trước ngày 1 tháng 7 năm 2018

Thỏa thuận chuyển giao công nghệ được các bên ký kết trước ngày Luật này có hiệu lực, trường hợp có nhu cầu gia hạn thỏa thuận đó sau ngày Luật này có hiệu lực thì thực hiện thủ tục đăng ký, gia hạn theo quy định của Luật này.

Hồ sơ đề nghị đăng ký hợp đồng chuyển giao công nghệ được thụ lý trước ngày Luật này có hiệu lực mà chưa được giải quyết thì áp dụng theo quy định của Luật Chuyển giao công nghệ số 80/2006/QH11.

Vui lòng liên hệ với Grant Thornton Việt Nam nếu Quý Doanh nghiệp cần hỗ trợ trong quá trình soạn thảo Hợp đồng chuyển giao công nghệ, xác định giá thị trường của giá công nghệ chuyển giao phù hợp với quy định về chuyển giá của Việt Nam và các thủ tục đăng ký Hợp đồng chuyển giao công nghệ với Cơ quan quản lý nhà nước khoa học và công nghệ.



Liên hệ

Bản tin chỉ được sử dụng cho mục đích tham khảo. **Grant Thornton Việt Nam** không chịu trách nhiệm về các sai sót trong bản tin này, cũng như các tổn thất gây ra do việc sử dụng các thông tin từ Bản tin này mà không có ý kiến tư vấn chính thức từ Grant Thornton Việt Nam trước khi thực hiện.

Xin liên hệ với các chuyên gia tư vấn chuyên nghiệp của chúng tôi nếu quý vị có nhu cầu cần sử dụng các thông tin từ Bản tin này hoặc cần sự trợ giúp của Grant Thornton Việt Nam.

Để xem thêm thông tin chi tiết, vui lòng truy cập website www.grantthornton.com.vn

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 18, Tháp Quốc tế Hòa Bình
106 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam
P + 84 24 3850 1686 F + 84 24 3850 1688

Hoàng Khôi
Phó Tổng Giám đốc
Trưởng Dịch vụ Tư vấn thuế
D +84 24 3850 1618
E khoi.hoang@vn.gt.com

Nguyễn Đình Du
Phó Tổng Giám đốc
D +84 24 3850 1620
E du.nguyen@vn.gt.com

Phạm Ngọc Long
Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 24 3850 1684
E long.pham@vn.gt.com

Kaoru Okata
Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản
D +84 24 3850 1680
E kaoru.okata@vn.gt.com

Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 14, tòa nhà Pearl Plaza
561A Điện Biên Phủ, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
P + 84 28 3910 9100 F + 84 28 3910 9101

Nguyễn Hùng Du
Phó Tổng Giám đốc
D +84 28 3910 9231
E hungdu.nguyen@vn.gt.com

Valerie – Teo Liang Tuan
Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9235
E valerie.teo@vn.gt.com

Trần Hồng Mỹ
Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9238
E hmy.tran@vn.gt.com

Tomohiro Norioka
Giám đốc - Khách hàng Nhật Bản
D +84 28 3910 9205
E tomohiro.norioka@vn.gt.com

Trần Nguyễn Mộng Vân
Giám đốc Tư vấn thuế
D +84 28 3910 9233
E mongvan.tran@vn.gt.com



Grant Thornton

An instinct for growth™

© 2017 Grant Thornton (Vietnam) Limited - All rights reserved.

Grant Thornton refers to the brand under which the Grant Thornton member firms provide assurance, tax and advisory services to their clients and/or refers to one or more member firms, as the context requires. Grant Thornton International Ltd (GTIL) and the member firms are not a worldwide partnership. GTIL and each member firm is a separate legal entity. Services are delivered by the member firms. GTIL does not provide services to clients. GTIL and its member firms are not agents of, and do not obligate, one another and are not liable for one another's acts or omissions.

